



ALV GROUP

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ALVICO

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022

TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Quý cổ đông và đối tác!

Thay mặt Hội đồng Quản trị và Ban lãnh đạo Công ty ALVICO tôi xin gửi tới Quý cổ đông và Quý vị lời chào, lời cảm ơn chân thành vì sự hợp tác và đồng hành cùng chúng tôi trong thời gian qua!

Qua 03 năm liên tiếp chịu ảnh hưởng nghiêm trọng bởi diễn biến phức tạp của dịch bệnh, chiến tranh và các hệ lụy đi kèm đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế nói chung và tình hình sản xuất kinh doanh của công ty nói riêng, Hội đồng Quản trị cũng như Ban lãnh đạo Công ty đã thực tế nhìn nhận, đưa ra những mục tiêu, định hướng và hành động hết sức thận trọng trọng năm 2022, với những nỗ lực đó công ty đã đạt được những thành tựu nhất định.

Song song với việc tái cấu trúc, ALVICO chủ động đầu tư phát triển lĩnh vực mới, đón đầu tương lai. Trong năm 2022, ALVICO tiến hành đăng ký bổ sung nhiều ngành nghề kinh doanh mới để mở đường cho những bước chân đầu tiên trong lĩnh vực gia công lắp đặt máy móc thiết bị và thiết kế kết cấu công trình.

Mặc dù dịch Covid 19 đã được kiểm soát nhưng những hệ lụy mà nó mang lại cùng với chiến tranh, lãi suất, lạm phát vẫn đang tiếp tục tác động tiêu cực vào các doanh nghiệp. Các chỉ tiêu thể hiện kết quả kinh doanh năm 2022 của công ty như: Doanh thu thực hiện đạt 105.287 triệu đồng đạt 52,31% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 4.534 triệu đồng đạt 73.51% kế hoạch và giảm 19,09% so với năm 2021 đã cho thấy phần nào hệ quả của những khó khăn mà Công ty đang phải đối mặt.

Bối cảnh năm 2023 dự báo còn nhiều khó khăn hơn năm 2022, Ban lãnh đạo ALVICO cũng như con người ALVICO luôn kiên định với những nguyên tắc xây dựng tổ chức tinh gọn, hiệu quả để chinh phục thách thức, hướng tới thành công với tinh thần khó khăn nào cũng vượt qua, trở ngại nào cũng bước tiếp trên cơ sở nền tảng vững vàng, thương hiệu uy tín.

Tôi hi vọng với những giá trị tốt đẹp được giữ gìn và phát huy trong suốt quá trình hình thành và phát triển cùng với ý chí vững vàng, tinh thần quyết tâm của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên công ty, ALVICO sẽ có thêm sức mạnh và niềm tin vượt qua khó khăn, chủ động đón nhận cơ hội để đạt được nhiều thành công mới.

Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO cảm ơn sự đồng hành của Quý cổ đông và đối tác trong thời gian qua, chúng tôi luôn hân hạnh được đồng hành cùng quý vị trên hành trình chinh phục những mục tiêu tiếp theo!



MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	5
Thông tin khái quát.....	5
Quá trình hình thành và phát triển	5
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	6
Mô hình quản trị và bộ máy quản lý.	12
Giới thiệu Hội đồng quản trị.....	14
Giới thiệu Ban Tổng giám đốc.....	19
Giới thiệu Ban kiểm soát.....	20
Định hướng phát triển	21
Các rủi ro	22
II. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	24
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	24
2. Báo cáo và đánh giá về hoạt động tài chính.....	27
3. Báo cáo tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	29
4. Báo cáo tình hình tổ chức và nhân sự	30
5. Quan hệ cổ đông và đối tác	31
6. Thông tin cổ phiếu.....	31
7. Kế hoạch hoạt động năm 2023.....	32
III. Đánh giá của Hội đồng quản trị	33
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	33
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc.....	34
3. Hoạt động của Hội đồng quản trị.....	34
IV. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát	35
1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022.....	35
2. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban Tổng giám đốc	36
3. Kết luận và kiến nghị.....	37
V. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	37
VI. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ	37
VII. Báo cáo tài chính	38
1. Thông tin về đơn vị kiểm toán.....	38
2. Báo cáo kiểm toán.....	38

TÂM NHÌN

“Hướng tới phát triển hoạt động đa lĩnh vực, trong đó, lấy thi công xây dựng làm ngành chủ lực, tạo thế phát triển bền vững, xây dựng thương hiệu uy tín trên thị trường”.

SỨ MỆNH

“Với sứ mệnh mang đến những công trình, sản phẩm chất lượng theo chuẩn mực quốc tế, ALVICO cam kết cung cấp giải pháp tối ưu cho khách hàng và kiến tạo nên những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng”.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- ◆ **Uy tín:** Uy tín là yếu tố quan trọng để tạo ra những công trình, sản phẩm chất lượng, mang đến cho khách hàng sự tin tưởng và hài lòng.
- ◆ **Chất lượng:** Không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, áp dụng công nghệ tiên tiến nhằm đảm bảo yêu cầu cao nhất về an toàn, kỹ thuật, mỹ thuật cho mỗi công trình xây dựng.
- ◆ **An toàn:** Đảm bảo an toàn trong quá trình thi công xây dựng để bảo vệ tài sản, con người và nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường.
- ◆ **Bền vững:** Cam kết đóng góp vào việc phát triển kinh tế bền vững, nâng cao chất lượng, đời sống của cán bộ nhân viên, chia sẻ trách nhiệm xã hội vì cộng đồng phát triển thịnh vượng.

I. THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Tên giao dịch	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ALVICO
Giấy CNĐKKD	Số 3300529819 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp lần đầu ngày 21/01/2008, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 16 ngày 14/02/2022.
Vốn điều lệ	56.579.360.000 đồng (Năm mươi sáu tỷ, năm trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng).
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	56.579.360.000 đồng (Năm mươi sáu tỷ, năm trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng).
Địa chỉ	Số 77-79 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
Số điện thoại	0982.354.540
Địa chỉ website	http://alvico.vn
Mã cổ phiếu	ALV

Quá trình hình thành và phát triển

❖ *Quá trình hình thành và phát triển*

Tháng 1/2008	Công ty Cổ phần Khoáng sản Vinas A Lưới (ALV.,JSC) được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3103000271 (Mã số hiện nay là 3300529819) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 21/1/2008.
Năm 2010	Công ty tăng vốn điều lệ lên 15.000.000.000 đồng, chính thức niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, mã chứng khoán: ALV.
Năm 2012	Công ty tăng vốn điều lệ lên 17.249.980.000 đồng thông qua hình thức trả cổ tức bằng cổ phiếu.
Năm 2014	Công ty phát hành thêm 1.282.938 cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 30.079.360.000 đồng thông qua phát hành tăng Vốn điều lệ, phát hành cho cổ đông chiến lược, phát hành cổ phiếu thưởng cho CB-CNV.
Tháng 8/2017	Công ty Cổ phần Khoáng sản Vinas A Lưới đổi tên thành Công ty Cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng ALV.

Năm 2018	Công ty ALV thực hiện phát hành thêm 2.500.000 cổ phiếu cho cổ đông chiến lược tăng vốn điều lệ lên 56.579.360.000 đồng.
Tháng 3/2020	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng ALV đổi tên thành Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO
Tháng 2/2022	Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO chuyển trụ sở sang địa chỉ: số 77-79 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Tháng 06/2022	Thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO tại địa chỉ Căn D – 12B, Số 50 Đường N2, Khu đô thị Phố Đông Village, Số 1145 Nguyễn Thị Định, Phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Từ khi thành lập đến nay, Công ty đã 16 lần điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, lần điều chỉnh gần nhất vào ngày 14/02/2022. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý có liên quan.

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1 Ngành nghề kinh doanh

STT	Ngành, nghề kinh doanh
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét. Chi tiết: Khai thác và chế biến đá, cát, sỏi, đất sét
2.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, bến cảng, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư, khu du lịch
3.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét
4.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và các thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng tại các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng
5.	Chuẩn bị mặt bằng. Chi tiết: San lấp mặt bằng
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải
7.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
8.	Xây dựng nhà để ở
9.	Xây dựng nhà không để ở
10.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
11.	Phá dỡ

12.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
13.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (không bao gồm bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)
16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
17.	Bán buôn tổng hợp
18.	Trồng rừng và chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp
19.	Cho thuê xe có động cơ
20.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
21.	Lắp đặt hệ thống điện
22.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng
23.	Sản xuất các cấu kiện kim loại
24.	Vận tải đường ống
25.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
26.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy
29.	Bốc xếp hàng hóa
30.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
31.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn
32.	Sửa chữa máy móc, thiết bị
33.	Sửa chữa thiết bị điện
34.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
35.	Xây dựng công trình đường sắt
36.	Xây dựng công trình đường bộ
37.	Xây dựng công trình điện

38.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
39.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc
40.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu
41.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí
42.	Hoàn thiện công trình xây dựng
43.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội, ngoại thất công trình;
44.	Xây dựng công trình khai khoáng
45.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo
46.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
47.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất (<i>Điều 62, 74 luật kinh doanh bất động sản năm 2014</i>)
48.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, bao gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; thiết kế cơ - điện công trình; thiết kế cấp - thoát nước công trình; thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; Khảo sát xây dựng, bao gồm: Khảo sát địa hình; khảo sát địa chất công trình; Lập quy hoạch xây dựng; Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Thi công xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng công trình; Kiểm định xây dựng; Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; (<i>Khoản 11; 20 Điều 1 Nghị định số 100/2018/NĐ-CP</i>)
49.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm
50.	Cung ứng lao động tạm thời

	(không bao gồm cung ứng lao động tạm thời cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)
51.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (không bao gồm cung ứng lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)
52.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước
53.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức
54.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh./.
56.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu
57.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su
58.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su
59.	Sản xuất sản phẩm từ plastic
60.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh
61.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa
62.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao
63.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao
64.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu
65.	Sản xuất sắt, thép, gang
66.	Đúc sắt, thép
67.	Sản xuất các cấu kiện kim loại
68.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại
69.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại

70.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
71.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý Chi tiết: Loại trừ sản xuất vàng miếng
72.	Khai thác quặng sắt
73.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt
74.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm
75.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón
76.	Khai thác và thu gom than bùn
77.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác
78.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng
79.	Sản xuất bao bì bằng gỗ
80.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa
81.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu
82.	Sản xuất than cốc
83.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế
84.	Sản xuất linh kiện điện tử
85.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính
86.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng
87.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển
88.	Sản xuất đồng hồ
89.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp
90.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học
91.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học
92.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện
93.	Sản xuất pin và ắc quy
94.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học
95.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác

96.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại
97.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng
98.	Sản xuất đồ điện dân dụng
99.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)
100.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu
101.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác
102.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động
103.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung
104.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp
105.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)
106.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác
107.	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc
108.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác
109.	Sản xuất mô tô, xe máy
110.	Sản xuất xe đạp và xe cho người khuyết tật
111.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu
112.	Thoát nước và xử lý nước thải
113.	Thu gom rác thải không độc hại
114.	Thu gom rác thải độc hại
115.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại
116.	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại
117.	Tái chế phế liệu
118.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác
119.	Sản xuất điện
120.	Truyền tải và phân phối điện
121.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống

3.2 Địa bàn kinh doanh

- Công ty tập trung khai thác thị trường nội địa, mở rộng phạm vi kinh doanh rộng khắp cả nước: Trong đó tập trung vào các vùng chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu, chủ yếu ở các tỉnh: Hải Phòng, Bắc Ninh, Hà Nội, Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh, Các tỉnh miền Tây Nam bộ ...

- Trong năm 2022, công ty thực hiện chuyển trụ sở từ: Đường Trường Sơn, tổ 3, tổ dân phố 5, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế đến trụ sở mới tại địa chỉ: số 77-79 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

- Đóng cửa văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO tại địa chỉ: tầng 6, tháp A tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội (do đã chuyển trụ sở chính về Hà Nội).

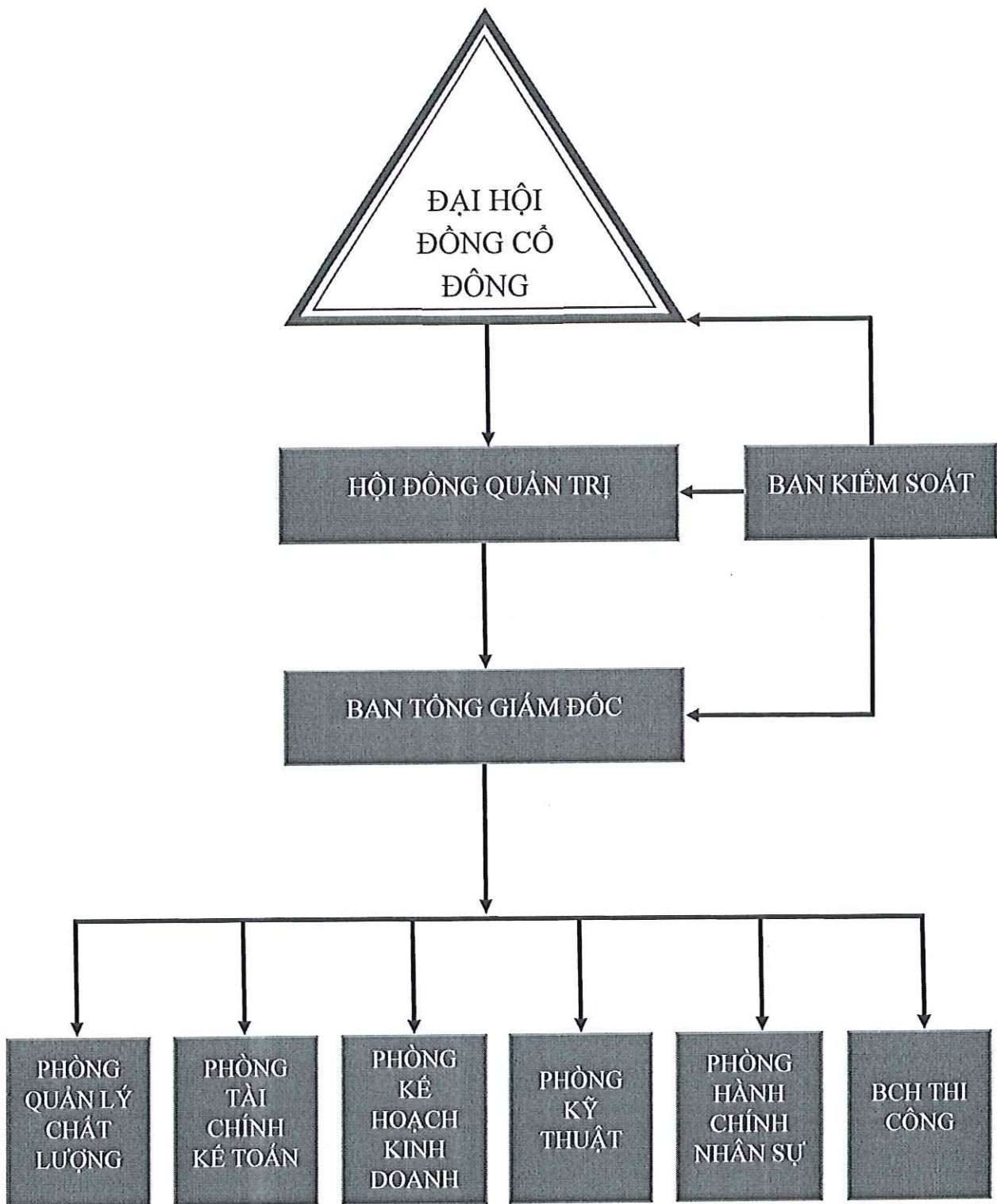
- Tháng 03/2022 thành lập địa điểm kinh doanh Công ty cổ phần Xây dựng ALVICO tại địa chỉ: Số 16, đường 16, khu phố Phú Mỹ, phường Xuân Lập, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Tháng 06/2022 Công ty thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO tại địa chỉ Căn D – 12B, Số 50 Đường N2, Khu đô thị Phố Đông Village, Số 1145 Nguyễn Thị Định, Phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

4. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý.

- **Mô hình quản trị:** Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO hiện đang áp dụng theo mô hình quản trị của Công ty cổ phần. Ngoài việc tuân thủ các quy định pháp luật, ALVICO còn thực hiện đúng theo các quy định trong điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.



- Công ty con, Công ty liên kết: Không có

5. Giới thiệu Hội đồng quản trị

Bà: Lâm Thu Huyền – Chủ tịch HĐQT

Họ và tên:	Lâm Thu Huyền
Giới tính:	Nữ
Ngày sinh:	26/11/1976
Nơi sinh:	Hà Nội
CMND:	011844642
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 31, ngõ 298, Đê La Thành, Thổ Quan, Đống Đa, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại:	Số 31, ngõ 298, Đê La Thành, Thổ Quan, Đống Đa, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ quản trị nhân lực học

Quá trình công tác:

Thời gian (sau đại học)	Đơn vị	Vị trí
08/1999 – 02/2000	Dự án “Phổ cập giáo dục cho trẻ em dân tộc miền núi huyện Bắc Hà – tỉnh Lào Cai – Quỹ nhi đồng – Pháp”	Điều phối viên
04/2001 – 10/2002	Siêu thị Bour Bon Thăng Long	Trưởng phòng tuyển dụng
01/2003 – 04/2008	Dự án “Tăng cường năng lực đào tạo nghề cho thanh niên có hoàn cảnh khó khăn” – Tổ chức CCFD - Pháp	Điều phối viên
07/2008 – 02/2010	Công ty Cổ phần In&Bao bì Goldsun	Trưởng phòng nhân sự
04/2010 – 10/2011	Công ty Cổ phần truyền thông VTCI	Trưởng phòng tổ chức – Hành chính
11/2011 – 11/2016	Công ty CP quốc tế Grand Union	Giám đốc Ban Nhân sự
12/2016 – 6/2019	Công ty CP xử lý rác thải và năng lượng EU	Giám đốc Ban Nhân sự
6/2019 – nay	Công ty CP xây dựng ALVICO	Chủ tịch HĐQT
Ngày bổ nhiệm:	17/06/2019	
+ Thù lao HĐQT:		96.000.000 VNĐ
+ Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:		Không có

+ <i>Hành vi vi phạm pháp luật:</i>	Không có
+ <i>Các khoản nợ đối với Công ty:</i>	Không có
+ <i>Thù lao và các khoản lợi ích khác:</i>	Không có
+ <i>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</i>	Không có
+ <i>Số cổ phần nắm giữ của cá nhân:</i>	280.000 cổ phiếu chiếm 4,95% tổng số cổ phần của công ty
+ <i>Số cổ phần đại diện:</i>	Không có
+ <i>Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:</i>	Không có

Bà: Lê Thị Lộc – Thành viên HĐQT

<i>Họ và tên:</i>	Lê Thị Lộc
<i>Giới tính:</i>	Nữ
<i>Ngày sinh:</i>	29/09/1983
<i>Nơi sinh:</i>	Thái Bình
<i>CCCD:</i>	034183009075
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Phòng 1703 CT1, khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội
<i>Chỗ ở hiện tại:</i>	Phòng 1703 CT1, khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội
<i>Trình độ văn hóa:</i>	12/12
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Thạc sĩ luật/Luật sư

Quá trình công tác:

Thời gian (sau đại học)	Đơn vị	Vị trí
2007 – 2009	Công ty TNHH An Bình quốc tế	Chuyên viên tư vấn luật khối doanh nghiệp
2009 – 2014	Công ty Cổ phần Dược phẩm trung ương I – Pharbaco	Trưởng ban Pháp chế
2014 – 2016	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Sài Gòn – Hà Nội	Chuyên viên Kiểm soát nội bộ

2016 – 2017
2017 – nay

Công ty TNHH Bảo Tín Minh Châu
Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO

Giám đốc Ban Pháp chế
Giám đốc Ban Pháp chế -
Thành viên Hội đồng quản
trị

Ngày bổ nhiệm:

17/06/2019

- + **Thù lao HĐQT:** 60.000.000 VNĐ
- + **Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:** Không có
- + **Hành vi vi phạm pháp luật:** Không có
- + **Các khoản nợ đối với Công ty:** Không có
- + **Thù lao và các khoản lợi ích khác:** Không có
- + **Lợi ích liên quan đối với Công ty:** Không có
- + **Số cổ phần nắm giữ của cá nhân:** 0 cổ phiếu chiếm 0% tổng số phần của Công ty
- + **Số cổ phần đại diện:** Không có
- + **Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:** Không có

Ông: Bùi Minh Trường – Thành viên HĐQT

Họ và tên: Bùi Minh Trường

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 19/08/1973

Nơi sinh: Vĩnh Phúc

CMND: 026073003112

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Nhà 1C, tập thể Công an, tổ dân phố số 7, phường Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Nhà 1C, tập thể Công an, tổ dân phố số 7, phường Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

Thời gian (sau đại học)	Đơn vị	Vị trí
06/1996 – 05/2007	Công ty CP xây dựng số 9 – VINACONEX 9	Cán bộ kỹ thuật Trưởng phòng kỹ thuật
05/2007 – 12/2013	Công ty CP xây dựng số 9 – VINACONEX 9	Phó Tổng Giám đốc
01/2014 – 09/2015	Công ty CP xây dựng số 5 – VINACONEX 5	Phó Tổng Giám đốc
09/2015 – 07/2017	Ban quản lý dự án nước Sông Đà 2- Công ty CP nước sạch VIWASUBCO	Giám đốc Ban Quản lý dự án
07/2017 – 06/2019	Công ty CP tập đoàn COTANA	Phó Tổng Giám đốc
06/2019 – 05/2022	Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO	Thành viên HĐQT – Kiêm Tổng Giám đốc

Ngày miễn nhiệm: 14/05/2022

- + **Thù lao HĐQT:** Không có
- + **Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:** Không có
- + **Hành vi vi phạm pháp luật:** Không có
- + **Các khoản nợ đối với Công ty:** Không có
- + **Thù lao và các khoản lợi ích khác:** Không có
- + **Lợi ích liên quan đối với Công ty:** Không có
- + **Số cổ phần nắm giữ của cá nhân:** 0 cổ phiếu chiếm 0% tổng số phần của Công ty
- + **Số cổ phần đại diện:** Không có
- + **Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:** Không có

Ông: Nguyễn Hải Ninh – Thành viên HĐQT

Họ và tên: Nguyễn Hải Ninh
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 09/06/1983
Nơi sinh: Quảng Ninh
CCCD: 022083003138

Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Tổ 4, khu 8, Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.
Chỗ ở hiện tại: Tổ 4, khu 8, Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Đại học

Quá trình công tác:

Thời gian (sau đại học)	Đơn vị	Vị trí
2006-2008	Công ty Than Hồng Thái	Nhân viên phòng Trắc địa
2008-2011	Công ty Than Hồng Thái	Chuyên viên phòng Kỹ Thuật
2011-2015	Ban Quản lý dự án – Công ty than Uông Bí	Nhân viên phòng Kỹ thuật Công nghệ - phòng Trắc địa
2015-2017	Công ty Than Uông Bí	Giám sát phòng Trắc địa
2018-2019	Công ty PT.Vietmindo Energitama	Cán bộ kỹ thuật
2019-2020	Công ty cổ phần XNK và TM Phú Minh Châu	Trưởng ban vật tư Phó quản đốc phân xưởng khai thác Giám đốc điều hành mỏ đá xiên tai
05/2022 đến nay	Công ty cổ phần Xây dựng ALVICO	Thành viên Hội đồng quản trị

Ngày bổ nhiệm: 14/05/2022

+ **Thù lao HDQT:** 35.000.000 VNĐ
 + **Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:** Không có
 + **Hành vi vi phạm pháp luật:** Không có

+ Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
+ Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Không có
+ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
+ Số cổ phần nắm giữ của cá nhân:	0 cổ phiếu chiếm 0% tổng số phần của Công ty
+ Số cổ phần đại diện:	Không có
+ Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	Không có

6. Giới thiệu Ban Tổng Giám đốc

Bà: Lê Thị Thảo – Tổng Giám đốc

Họ và tên:	Lê Thị Thảo
Giới tính:	Nữ
Ngày sinh:	14/08/1994
Nơi sinh:	Nghệ An
CMND:	187433650
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Xóm 2, Diễn Xuân, Diễn Châu, Nghệ An.
Chỗ ở hiện tại:	Xóm 2, Diễn Xuân, Diễn Châu, Nghệ An.
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian (sau đại học)	Đơn vị	Vị trí
2016-2017	Công ty Cổ phần Thương Phú	Nhân viên
2017-2019	Công ty Cổ phần chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	Nhân viên

2019-2020	Công ty Cổ phần Xây Lắp Trí Đức	Nhân viên
2020-2021	Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO	Nhân viên
Tháng 1/2021- 12/2021	Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO	Trợ lý Tổng Giám đốc
Tháng 12/2021 – nay	Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO	Tổng Giám đốc

Ngày bổ nhiệm: 27/12/2021

+ <i>Thù lao Ban Tổng giám đốc:</i>	Không có
+ <i>Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:</i>	Không có
+ <i>Hành vi vi phạm pháp luật:</i>	Không có
+ <i>Các khoản nợ đối với Công ty:</i>	Không có
+ <i>Thù lao và các khoản lợi ích khác:</i>	Không có
+ <i>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</i>	Không có
+ <i>Số cổ phần nắm giữ của cá nhân:</i>	40 cổ phiếu chiếm 0% tổng số phần của Công ty
+ <i>Số cổ phần đại diện:</i>	Không có
+ <i>Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:</i>	Không có

7. Giới thiệu Ban kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ
1	Mai Thị Xuyên	Trưởng ban	17/08/1990	0	0%
2	Lê Hoàng Yến	Thành viên	24/03/1985	0	0%
3	Đặng Xuân Hòa	Thành viên	23/06/1984	0	0%

8. Định hướng phát triển

Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO (ALVICO) xác định mục tiêu, phương hướng hoạt động trong năm 2023 và các năm tiếp theo là phát triển hoạt động đa lĩnh vực, trong đó lấy thi công xây dựng làm chủ lực với mục tiêu đạt doanh thu của lĩnh vực này chiếm tỷ trọng khoảng 70-80% trên tổng doanh thu, đồng thời duy trì ổn định các hoạt động kinh doanh thương mại, cho thuê máy móc thiết bị và tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư ở các lĩnh vực mới nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận để đưa Công ty ngày càng lớn mạnh.

8.1 Các mục tiêu cốt lõi của Công ty:

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, khẳng định thương hiệu, chất lượng sản phẩm nhằm đảm bảo mức tăng trưởng cao; gia tăng giá trị, lợi ích cho cổ đông trên cơ sở phát triển bền vững;
- Nâng cao năng lực sản xuất, đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động;
- Tìm kiếm cơ hội ở các ngành nghề kinh doanh khác được đánh giá là có tiềm năng mang lại biên lợi nhuận lớn cho Công ty như.
- Xây dựng hệ thống quản lý toàn diện, phát huy những lợi thế có sẵn, khắc phục các hạn chế còn tồn tại;
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp thân thiện cũng như tích cực tham gia các công tác an sinh xã hội, nâng cao đời sống cán bộ nhân viên, góp phần phục hồi phát triển kinh tế đất nước giai đoạn sau đại dịch Covid-19 và linh hoạt để đối phó với khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

8.2 Chiến lược phát triển trung, dài hạn

- Công ty xác định chiến lược phát triển trung, dài hạn là phát triển hoạt động đa lĩnh vực để hướng đến phát triển thành công ty đa ngành nghề với các lĩnh vực chủ yếu như: Nhận thầu thi công các công trình BOT, công trình công nghiệp và dân dụng; xây dựng, khai thác các dự án bất động sản; tư vấn, mua bán, cho thuê máy móc thiết bị; quản lý, vận hành, chuyển giao dây chuyền khai thác mỏ và vật liệu xây dựng; phân phối vật liệu xây dựng; gia công chế tạo, các hạng mục công trình công nghiệp,....
- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy hoạt động đầu tư kinh doanh, thu hồi vốn tại các dự án đang triển khai, hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023.
- Sẵn sàng và chủ động tái cấu trúc để đạt mục tiêu phát triển bền vững tăng tính chủ động và tìm kiếm, phát triển dự án mới, thích ứng và cập nhật kịp thời các quy định hiện hành về đầu thầu dự án, phương án tài chính và tích lũy vốn:
 - + Công ty đang trong quá trình tái cơ cấu các hoạt động để xây dựng và phát triển Công ty ổn định và bền vững trong những năm tới. Đặc biệt tập trung tăng trưởng ở hai khu vực chính là Đồng bằng Sông Hồng và khu vực phía Nam;
 - + Công ty phải luôn hướng đến việc xây dựng mô hình hoạt động – kinh doanh với cơ cấu tổ chức tinh gọn và có trình độ chuyên môn cao, quy trình quản lý vận hành chuyên nghiệp.
- Công ty ALVICO luôn đặt mục tiêu tăng trưởng ổn định qua các năm cả về lợi nhuận lẫn quy mô tài sản, quy mô hoạt động;
- Với hoạt động trọng tâm là thi công các công trình xây dựng, Công ty còn mở rộng hợp tác kinh doanh nguyên vật liệu xây dựng cho các đối tác nhằm tối đa hóa doanh thu, lợi nhuận;
- Nâng cao năng lực quản trị và điều hành, tập trung công tác đào tạo đội ngũ lãnh đạo nòng cốt ở tất cả các mảng hoạt động để xây dựng đội ngũ lãnh đạo có đủ năng lực điều hành công ty theo đúng định hướng trong từng giai đoạn. Đồng thời đào tạo, thu hút nguồn nhân lực bổ sung có trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm, trẻ hóa nguồn nhân lực nhằm cải thiện và tăng tính chủ động để có thể đáp ứng được mọi yêu cầu công việc;

- Duy trì nguồn lực tài chính ổn định và quản lý chi phí hiệu quả. Công ty chú trọng trong việc tích lũy tài chính để đảm bảo cân bằng tài chính, vững vàng cho việc xây dựng quy mô lớn hơn. Do đó, phải tiếp tục duy trì các chỉ số tài chính ổn định, đảm bảo an toàn khi gia tăng tốc độ huy động vốn để đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô hoạt động. Rà soát các vấn đề còn tồn tại về tài chính như các khoản công nợ còn tồn đọng, hàng tồn kho,... để tiếp tục xử lý theo kế hoạch.
- Đảm bảo tuân thủ pháp luật trong kinh doanh và quản trị doanh nghiệp;
- Tăng cường hợp tác với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước. Mở rộng quan hệ với các ngân hàng, tổ chức tín dụng,... để vay vốn, huy động vốn, đảm bảo kế hoạch tài chính cho đầu tư các dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Các rủi ro

9.1 Rủi ro tăng trưởng của nền kinh tế

- Thực trạng và xu hướng phát triển của nền kinh tế trong nước luôn ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Khi nền kinh tế ở giai đoạn tăng trưởng sẽ tạo nhiều điều kiện, cơ hội cho doanh nghiệp phát triển. Ngược lại, khi nền kinh tế bước vào giai đoạn suy thoái sẽ gây khó khăn cho các doanh nghiệp.
- Các số liệu về tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2022 cho thấy, nền kinh tế toàn cầu đang trải qua một đợt suy thoái diện rộng và thực tế năm 2023 dự kiến còn khó khăn hơn nữa. Các nhân tố bất lợi dồn dập xuất hiện, đan xen phức tạp khiến cho vấn đề lạm phát và suy thoái càng trở nên khó giải quyết hơn. Lạm phát tăng nhanh buộc ngân hàng trung ương các nước nhiều lần tăng mạnh lãi suất, nhưng trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid – 19 và các dịch bệnh mới và cuộc xung đột Nga - Ukraine kéo dài đã ảnh hưởng nặng nề đến đà phục hồi của chuỗi cung ứng. Các chuỗi cung ứng tiếp tục ở trạng thái khan hiếm, đứt gãy, nguy cơ giá cả vẫn sẽ ở mức cao ngay cả khi chính sách tiền tệ được thắt chặt, việc điều chỉnh đảo ngược nhanh, mạnh các chính sách tiền tệ, tài khóa của nhiều nền kinh tế lớn; thiên tai, lũ lụt, hạn hán, an ninh năng lượng, an ninh lương thực ở nhiều nước, kể cả các nền kinh tế hàng đầu bị đe dọa ... khiến cho nền kinh tế cũng tiềm ẩn không ít những rủi ro về lạm phát, sự tăng ngoài kiểm soát của giá nguyên vật liệu đầu vào.
- Sự suy giảm của các nền kinh tế đối tác lớn dự báo sẽ ảnh hưởng tiêu cực tới kinh tế Việt Nam thông qua các tác động về thương mại, tỷ giá và năng lực cạnh tranh. Hoa Kỳ, EU và Trung Quốc là đối tác xuất khẩu và thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam, do vậy suy giảm kinh tế các quốc gia này sẽ dẫn tới sụt giảm xuất khẩu và nhập khẩu của Việt Nam. Điều này gián tiếp ảnh hưởng tới năng lực cạnh tranh của hàng xuất khẩu của Việt Nam thông qua tác động tỷ giá.
- Sự biến động của nền kinh tế trong và ngoài nước ít nhiều cũng ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Trước tình hình đó, Công ty luôn theo dõi, quan sát diễn biến thị trường, biến động của nền kinh tế, qua đó đánh giá những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra và nhanh chóng đưa ra những giải pháp phù hợp để giảm thiểu rủi ro, linh hoạt tận dụng lợi thế để biến rủi ro thành cơ hội.

9.2 Lãi suất, tỷ giá và lạm phát:

- Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu là rủi ro liên quan chi phí lãi vay phát sinh từ các khoản nợ và vốn vay của Công ty khi lãi suất trên thị trường gia tăng. Các khoản nợ vay của Công ty chủ yếu nhằm tài trợ cho việc xây dựng, đầu tư tài sản phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Năm 2022 việc thực thi các chính sách thắt chặt tiền tệ, đẩy lãi suất huy động và lãi suất cho vay lên cao làm cho chi phí sử dụng vốn của Công ty tăng mạnh. Đây cũng là thách thức của công ty trong việc quản trị rủi ro lãi suất.

- Lạm phát đang là thách thức vĩ mô lớn nhất và dự kiến còn kéo dài trong thời gian dài. Sự tăng giá của các yếu tố đầu vào làm gia tăng chi phí, giảm lợi nhuận. Đây cũng là yếu tố làm cho biên lợi nhuận gộp của Công ty chưa có sự cải thiện trong ba năm trở lại đây.

- Trong năm 2022 các nền kinh tế phát triển đang phải đối mặt với mức lạm phát rất cao, từ đó lan sang các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển. Lạm phát ở Việt Nam trong những năm gần đây có diễn biến phức tạp và dao động với biên độ lớn tạo ra sự bất ổn về giá cả và gây ảnh hưởng gián tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp, cụ thể: Năm 2018, mức lạm phát của Việt Nam là 0,63% là mức lạm phát thấp nhất của Việt Nam trong vòng 10 năm trở lại đây, năm 2020 ghi nhận mức lạm phát tăng 2,31% so với bình quân năm 2019. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2022 tăng 2.59% so với năm 2021, lạm phát cơ bản được kiểm soát, tuy nhiên áp lực lạm phát năm 2023 là rất lớn.

9.3 Rủi ro luật pháp

- Liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, sự thay đổi của luật pháp, quy định nhà nước có thể có những tác động như sau:

+ Là Doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, trở thành Công ty đại chúng và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Công ty chịu sự điều chỉnh bởi các quy định pháp luật của Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản dưới luật liên quan, các quy định về thuế.

+ Công ty chịu chi phối trực tiếp bởi Luật môi trường, Luật xây dựng, Luật kinh tế, Luật doanh nghiệp,...; nên trong quá trình hoàn thiện, thay đổi các văn bản pháp luật sẽ làm ảnh hưởng đến hoạt động và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

+ Thời gian qua hệ thống luật và văn bản dưới luật đang trong quá trình hoàn thiện theo hướng tích cực và thuận lợi cho Doanh nghiệp, giúp cho Công ty có hướng đi đúng và lành mạnh trong các hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO luôn bảo đảm theo sát và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành song song với việc triển khai và mở rộng các hoạt động kinh doanh một cách hiệu quả.

9.4 Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty

- Do đặc điểm của ngành nghề, hoạt động sản xuất kinh doanh cũng chịu ảnh hưởng bởi điều kiện tự nhiên nằm ngoài khả năng kiểm soát chủ quan. Mặc dù, Công ty đã có những nghiên cứu, khảo sát đánh giá để đưa ra các biện pháp nhằm giảm rủi ro xuống mức tối thiểu; nhưng cũng không thể tránh khỏi những biến động bất thường về địa chất, điều kiện thời tiết, nguyên vật liệu đầu vào... Những rủi ro này có ảnh hưởng đến hoạt động Công ty đồng thời làm tăng chi phí, ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn có nhu cầu vốn lớn để triển khai, thi công các dự án, nhất là các dự án hạ tầng giao thông có thời gian kéo dài. Nguồn vốn này thường được huy động từ các ngân hàng với lãi suất thả nổi. Chính vì vậy việc huy động vốn luôn đối mặt với các rủi ro liên quan đến chính sách tín dụng của Chính phủ. Nếu lãi suất tăng cao hoặc ngân hàng ngừng giải ngân theo cam kết sẽ gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

9.5 Rủi ro khác

- Các rủi ro khác như chiến tranh, thiên tai, hỏa hạn, dịch bệnh ... là những rủi ro bất khả kháng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về con người, tài sản và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là rủi ro không thể loại trừ. Vì vậy, Công ty thường xuyên theo dõi và cập nhật các thông tin nhằm

kip thời đưa ra các biện pháp phòng tránh và xử lý, đồng thời luôn nghiêm túc tuân thủ các quy định có liên quan như: thường xuyên huấn luyện về PCCN, ATLD, đảm bảo thực hiện tốt công tác PCCC...;

- Tuy các rủi ro nêu trên là những rủi ro bất khả kháng, ít có khả năng xảy ra nhưng vẫn đòi hỏi Công ty phải luôn có các kế hoạch, các biện pháp hạn chế ảnh hưởng của các yếu tố khách quan không lường trước được.

II. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022

Sau 3 năm chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid – 19, và xung đột Nga – Ukraine nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng lại đang phải đối mặt với nhiều hệ lụy như khủng hoảng năng lượng, lạm phát tăng cao, các biện pháp thắt chặt tiền tệ tiếp tục được thực thi, rủi ro suy thoái.

Trong năm 2022, giá nguyên vật liệu chủ chốt như thép, xi măng, cát, đá tăng mạnh gây ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động thi công xây dựng, việc giải ngân cho các dự án gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, việc thực thi các biện pháp thắt chặt tiền tệ, siết room tín dụng đặc biệt đối với lĩnh vực Bất động sản càng làm gia tăng áp lực lên toàn ngành.

Theo đó, những biến động lớn về kinh tế, chính trị năm 2022 gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các dự án kéo dài thời gian khởi công, chậm tiến độ, chậm giải ngân dẫn đến các chỉ tiêu về Doanh thu, Lợi nhuận không đạt kế hoạch đặt ra.

Tuy nhiên, căn cứ vào đánh giá tiềm năng trong tương lai, Công ty tiếp tục đầu tư thêm tài sản để phục vụ các hoạt động đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, hướng tới mục tiêu mở rộng thị trường tại khu vực phía nam khu vực được đánh giá là có tiềm năng lớn trong thời gian tới với nhiều dự án đang và sắp triển khai như: Dự án Đường cao tốc Bắc – Nam, dự án Sân Bay Long Thành, khởi công các khu công nghiệp trọng điểm phía Nam (Bình Dương, TP. HCM, Bà Rịa – Vũng Tàu)....

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận năm 2022 so với kế hoạch cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng.

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2022	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu thuần	105.287	201.272	52,31
Lợi nhuận sau thuế	4.534	6.168	73,51

Doanh thu thực hiện năm 2022 là 105.287 triệu đồng đạt 52,31% kế hoạch đặt ra, lợi nhuận sau thuế là 4.534 triệu đồng đạt 73.51% kế hoạch đặt ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là do trong năm chịu tác động trực tiếp của khủng hoảng kinh tế và chính sách thắt chặt tiền tệ dẫn đến việc giải ngân các công trình bị chậm trễ, tiến độ thi công kéo dài làm cho công tác nghiệm thu thanh toán không theo kế hoạch, một số hợp đồng thi công công trình đã ký nhưng chưa đủ điều kiện khởi công. Những khó khăn, thử thách liên tiếp diễn ra đã và đang tác động rất mạnh đến nền kinh tế nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nói riêng: Giá nguyên vật liệu tăng cao, giá vật tư biến động mạnh, lãi suất tăng cao... Tất cả những yếu tố này đã tác động trực tiếp làm cho lợi nhuận sụt giảm.

Doanh thu

Cơ cấu tổng doanh thu năm 2022

ĐVT: Triệu đồng.

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu hoạt động xây lắp	27.640	26,25%
2	Doanh thu bán hàng hóa	64.047	60,83%
3	Doanh thu cung cấp dịch vụ, sản phẩm khác	13.598	12,92%
	Tổng	105.287	100%

Doanh thu năm 2022 đạt 105.287 triệu đồng. Trong đó, doanh thu hoạt động xây lắp là 27.640 triệu đồng chiếm 26,25% tổng doanh thu, doanh thu hoạt động bán hàng đạt 64.047 triệu đồng chiếm 60,83% tổng doanh thu, doanh thu cung cấp dịch vụ, sản phẩm khác đạt 13.598 triệu đồng chiếm 12,92% tổng doanh thu.

Năm 2022 là một năm khó khăn đối với đa số các nhóm ngành trong thành phần kinh tế. Giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, chính sách tăng lãi suất đi kèm với động thái siết room tín dụng của Ngân hàng Nhà nước dẫn tới việc các Ngân hàng thương mại không có room tín dụng khiến tình hình giải ngân vốn đầu tư các dự án xây lắp gặp nhiều khó khăn làm giãn/hoãn tiến độ các dự án đầu tư xây dựng, đồng thời công tác nghiệm thu thanh toán của chủ đầu tư cũng chậm trễ theo do nhiều yếu tố khách quan lẫn chủ quan khiến công ty cũng gặp khó khăn trong việc xoay vòng vốn lưu động. Bên cạnh đó do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế và các chính sách tài khóa nhằm kiểm soát lạm phát, thị trường bất động sản Việt Nam rơi vào ảm đạm, quá trình đấu thầu, thương thảo các hợp đồng mới gặp nhiều khó khăn và kéo dài dẫn đến nhiều hợp đồng đã ký trong năm phải lùi thời gian khởi công. Doanh thu hoạt động xây lắp theo đó cũng giảm mạnh (giảm 66,20%) so với năm 2021. Trước tình hình đó công ty đã đẩy mạnh hoạt động thương mại tối đa hóa lợi nhuận, giảm thiểu rủi ro tài chính trong hoạt động xây lắp. Tận dụng đầu mối là các dự án đang thi công và mở rộng thị trường ra các khu vực lân cận, song song với việc tiếp cận nguồn hàng giá rẻ để cạnh tranh với các nhà cung cấp khác, kết quả doanh thu bán hàng năm 2022 tăng 269,83% so với năm 2021. Các bước đi mạnh mẽ quyết liệt của Ban lãnh đạo công ty giúp tình hình tài chính công ty vẫn có kết quả khả quan để từng bước vượt qua thời kì khó khăn của toàn nền kinh tế giai đoạn khủng hoảng hậu Covid-19

Cơ cấu doanh thu năm 2022

ĐVT: Triệu đồng.

Stt	Chỉ tiêu	2021	2022	Tăng, giảm (Giá trị)	Tăng, giảm (%)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	100.876	105.287	4.410	4,37%
2	Doanh thu tài chính	1.911	111	-1.800	-94,18%
3	Thu nhập khác	1.749	0,68	-1.748	-99,96%
	Tổng doanh thu	104.538	105.399	860	0,82%

Tổng doanh thu đạt 105.399 triệu đồng, tăng 0,82% so với năm 2021. Doanh thu hoạt động tài chính đạt 111 triệu đồng, giảm 1.800 triệu tương đương giảm 94,18% là do trong năm 2022, công ty đã thực hiện thu hồi các khoản cho vay, do đó giảm doanh thu hoạt động tài chính. Thu nhập khác chỉ phát sinh 0,68 triệu đồng, giảm 1.748 triệu tương đương 99,96 triệu đồng so với năm 2021.

Lợi nhuận

ĐVT: Triệu đồng.

Stt	Chỉ tiêu	2021	2022	Tăng, giảm (Giá trị)	Tăng, giảm (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	7.257	5.725	-1.532	-21,11%
2	Lợi nhuận sau thuế	5.603	4.534	-1.069	-19,09%

Lợi nhuận sau thuế năm 2022 đạt 4.534 triệu đồng, giảm 1.069 triệu đồng tương ứng mức giảm 19,09% so với năm 2021. Lợi nhuận sau thuế năm 2022 giảm là do trong năm phát sinh chi phí lãi vay tài trợ vốn lưu động, và doanh thu hoạt động tài chính không đáng kể so với năm 2021.

Tuy lợi nhuận năm 2022 giảm so với năm 2021 nhưng trong bối cảnh hầu hết các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn về dòng tiền và rủi ro lạm phát hiện hữu đẩy các chi phí đầu vào lên cao thì việc giữ cho hoạt động kinh doanh có lãi là nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty. Ban lãnh đạo Công ty đã và đang hướng đến mục tiêu cao hơn cho những năm kế tiếp khi những chính sách vĩ mô được điều chỉnh phù hợp theo hướng tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Cơ cấu tổng chi phí năm 2022

ĐVT: Triệu đồng.

Stt	Chỉ tiêu	2021	2022	Thay đổi (+/- %)	Tỷ trọng so với DTT (%)	
					2021	2022
1	Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	93.117	94.833	1,84%	92,31%	90,07%
2	Chi phí bán hàng	0	0	0%	0%	0%
3	Chi phí quản lý	3.149	3.571	13,37%	3,12%	3,39%
4	Chi phí tài chính	0	1.036	100%	0%	0,98%
5	Chi phí khác	1.012	232	-77,06%	1,00%	0,22%
Tổng chi phí		97.280	99.673	2,46%		

Nhìn chung, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty ALVICO vẫn duy trì được so với năm 2021. Trong bối cảnh thị trường nhiều khó khăn, các doanh nghiệp cùng ngành báo lỗ ròng cả năm 2022, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần đạt 4,31% cho thấy những nỗ lực trong việc quản trị chi phí của Công ty và lợi thế đến từ việc tận dụng cơ hội để chuyển hướng kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế.

Mặc dù doanh thu năm 2022 đạt 105.287 triệu đồng tăng 4,37% so với năm 2021, nhưng lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 4.534 triệu đồng, giảm 1.532 triệu đồng tương ứng giảm 19,09% so với năm 2021:

- + Chịu ảnh hưởng chung bởi khủng hoảng hậu covid và các chính sách vĩ mô nhằm kiểm soát lạm phát, hoạt động thi công xây dựng của Công ty bị ảnh hưởng làm tăng chi phí hoạt động, tiến độ thi công bị kéo dài do việc giải ngân vốn cho các dự án chậm trễ làm cho doanh thu xây lắp giảm mạnh (66,20%). Nhưng nhờ chính sách linh hoạt, nhạy bén nắm bắt được cơ hội kinh doanh, Công ty đã tăng tỷ trọng doanh thu thương mại vật liệu xây dựng lên 60,83% tổng

doanh thu dựa trên tệp khách hàng sẵn có và mở rộng ra thị trường lân cận, do đó nâng tổng doanh thu thực hiện năm 2022 lên 105.287 triệu đồng tăng nhẹ so với năm 2021.

- + Có sự tăng giảm không tương đồng giữa doanh thu và lợi nhuận trên là do trong năm 2022 công ty phát sinh thêm khoản vay đầu tư tài sản và vay ngắn hạn tài trợ vốn lưu động cho các dự án đang thi công làm tăng chi phí tài chính. Bên cạnh đó, tuy cải thiện được biên lợi nhuận gộp (từ 7,67% năm 2021 lên 9,93% năm 2022) nhưng do trong năm 2022 doanh thu tài chính và nguồn thu nhập khác không đáng kể so với năm 2021 làm cho tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu thuần (ROS) sụt giảm đáng kể.

2. Báo cáo và đánh giá về hoạt động tài chính

Tài sản

Cuối năm 2022, tổng tài sản của Công ty ALVICO có giá trị 126.703 triệu đồng tăng 37.453 triệu đồng tương ứng tăng 41,96% so với cùng kỳ năm trước. Chi tiết tài sản và cơ cấu như sau:

Cấu trúc tổng tài sản 2021-2022

ĐVT: Triệu đồng.

Stt	Chỉ tiêu	2021	Tỷ trọng (%)	2022	Tỷ trọng (%)	So sánh	
						Tăng/ giảm	Tỷ lệ (%)
1	Tiền và tương đương tiền	13.602	15,24%	16.811	13,27%	3.208	23,59%
2	Khoản phải thu	9.906	11,10%	54.447	42,97%	44.541	449,64%
3	Hàng tồn kho	16.802	18,83%	5.653	4,46%	-11.148	-66,35%
4	Tài sản dài hạn (không bao gồm khoản phải thu dài hạn)	43.602	48,85%	46.371	36,60%	2.769	6,35%
Tổng Tài sản		89.249	100%	126.703	100%	37.453	

Cơ cấu tài sản năm 2022 có sự chuyển biến so với năm 2021 với sự dịch chuyển chủ yếu của ba khoản mục: khoản phải thu, hàng tồn kho và tài sản dài hạn.

Cụ thể trong năm 2022, có sự dịch chuyển tỷ trọng hàng tồn kho (2022: 4,46% so với 2021: 18,83%) và tài sản dài hạn (2022: 36,6% so với 2021: 48,85%) sang khoản phải thu (2022: 42,97% so với 2021: 11,10%). Sự dịch chuyển này là do năm 2022 công ty đẩy mạnh hoạt động thương mại vật liệu xây dựng, giá nguyên vật liệu trong năm biến động mạnh do đó công ty giảm tỷ trọng hàng tồn kho để giảm thiểu rủi ro biến động giá. Bên cạnh đó, do động thái siết room tín dụng của Ngân hàng Nhà nước làm cho các ngân hàng thương mại không có room tín dụng giải ngân vốn lưu động cho khách hàng, nguồn tiền phục vụ sản xuất kinh doanh khan hiếm vì vậy việc thu tiền hàng gặp nhiều khó khăn đẩy chỉ tiêu khoản phải thu tăng mạnh. Công ty đang thực hiện các giải pháp nhanh chóng thu hồi công nợ song song với việc duy trì lượng vốn lưu động cần thiết phục vụ sản xuất kinh doanh để không làm tăng chi phí sử dụng vốn. Kế hoạch đến hết tháng 4 năm 2023, công ty thu hồi được 70% công nợ còn lại tại ngày 31/12/2022.

Đồng thời, công ty chuẩn bị nguồn lực tài chính để triển khai các gói thầu thi công xây dựng mới, phát triển hạ tầng và đầu tư xây dựng cơ bản phục vụ cho mục tiêu trọng tâm của Công ty trong

các năm tới. Duy trì khoản tiền và tương đương tiền cần thiết (tại ngày 31/12/2022 là 16.811 triệu đồng) đảm bảo tính an toàn và sự phát triển bền vững của Công ty.

Nguồn vốn

Cùng với tình hình thay đổi của tài sản, cơ cấu nguồn vốn cũng có những sự thay đổi nhất định. Cụ thể biến động về cơ cấu và giá trị như sau:

DVT: Triệu đồng.

Stt	Chỉ tiêu	2021	Tỷ trọng (%)	2022	Tỷ trọng (%)	So sánh 2021/2022	
						Tăng/giảm	Tỷ lệ (%)
1	Nợ ngắn hạn	12.247	13,72%	41.112	32,45%	28.865	235,69%
1.1	Phải trả người bán	8.106	9,08%	28.350	22,38%	20.243	249,70%
1.2	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	0	0%	11.376	8,98%	11.376	100%
2	Nợ dài hạn	5.549	6,22%	9.603	7,58%	4.053	73,05%
2.1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	0	0%	4.053	3,20%	4.053	100%
2.2	Dự phòng phải trả dài hạn	5.549	6,22%	5.549	4,38%	0	0%
3	Vốn chủ sở hữu	71.453	80,06%	75.987	59,97%	4.534	6,35%
Tổng nguồn vốn		89.249	100%	126.703	100	37.453	41,96%

Cơ cấu nguồn vốn năm 2022 có sự thay đổi đáng kể so với năm 2021, vốn chủ sở hữu tăng 6,35% so với năm 2021, chiếm 59,97% tổng tài sản, tỷ trọng Vốn chủ sở hữu trên tổng tài sản giảm so với năm 2021 do trong năm công ty huy động thêm vốn vay tài trợ cho các hoạt động thi công xây lắp của công ty và chậm thanh toán các khoản phải trả nhà cung cấp. Tỷ trọng nguồn vốn này vẫn nằm trong tầm kiểm soát về an toàn trong cán cân tài chính của Công ty.

Nợ ngắn hạn tăng 28.865 triệu đồng tương ứng tăng 235,69% so với năm 2021, chủ yếu là do trong năm Công ty đã vay vốn tài trợ vốn lưu động cho các hoạt động thi công xây lắp và chưa thanh toán các khoản phải trả cho nhà cung cấp do chưa thu được tiền hàng.

Năm 2022, Công ty duy trì khoản trích lập dự phòng phải trả dài hạn là 5.549 triệu đồng, không phát sinh thêm khoản trích lập dự phòng mới.

Với tỷ trọng chiếm 59,97% tổng nguồn vốn, vốn chủ sở hữu vẫn đang là nguồn vốn chủ lực trong việc hình thành nên tài sản của Công ty, tỷ trọng vốn chủ sở hữu giảm chủ yếu là do chậm thanh toán các khoản phải trả đối với khách hàng, tỷ lệ này sẽ thay đổi khi công ty thu được tiền hàng và trả nợ cho nhà cung cấp. Do đó với cơ cấu nợ/tổng tài sản như trên, Công ty vẫn đang nằm trong vùng cơ cấu vốn an toàn. Điều này thể hiện định hướng tự chủ tài chính của Công ty, giảm sự phụ thuộc vào vốn vay và đảm bảo tính an toàn cao cho cơ cấu tài chính.

Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	2021	2022
----------	------	------

<i>Khả năng thanh toán nhanh</i>		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	3,69	1,93
Hệ số thanh toán nhanh	2,32	1,79
<i>Cơ cấu vốn</i>		
Hệ số nợ/tổng tài sản	0,20	0,40
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	0,25	0,67
<i>Chỉ số hoạt động</i>		
Vòng quay hàng tồn kho	10,70	8,45
Vòng quay khoản phải thu	10,2	1,93
Doanh thu thuần/tổng tài sản	1,13	0,83
<i>Khả năng sinh lời</i>		
Lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (ROS) (%)	6%	4%
Lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA) (%)	6%	4%
Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	8%	6%

Các chỉ tiêu khả năng thanh toán, khả năng sinh lời đều giảm nhẹ so với năm 2021 nhưng vẫn ở mức đảm bảo chỉ tiêu an toàn tài chính. Các chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động giảm phản ánh một năm kinh doanh khó khăn của Công ty khi thị trường Bất động sản ảm đạm, khủng hoảng kinh tế và các chính sách tài khóa thắt chặt làm cho giá nguyên vật liệu đầu vào diễn biến phức tạp.

Mặc dù trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, Công ty vẫn nỗ lực duy trì các chỉ tiêu an toàn tài chính cao. Nguồn vốn để tạo ra tài sản chủ yếu từ vốn chủ sở hữu để đảm bảo an toàn và bền vững trong hoạt động kinh doanh cũng như cơ cấu tài chính vững mạnh. Công ty cũng đang trong quá trình đàm phán, thương thảo các hợp đồng, dự án mới, đây là nguồn lực đảm bảo tạo ra doanh thu và lợi nhuận vững chắc, ổn định trong thời gian tới.

Ngoài ra, Công ty đang cố gắng xây dựng hệ thống quản lý hiệu quả chi phí và dòng tiền kinh doanh, đảm bảo các hệ số thanh khoản tốt và lợi nhuận tối ưu cho cổ đông trước tình hình khó khăn như hiện nay.

3. Báo cáo tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

- Ngày 10/01/2022, Công ty ALVICO ký hợp đồng cung cấp máy móc thiết bị, nhân lực để vận chuyển vật liệu cung cấp cho Tổng Công ty Thăng Long – CTCP về công trường và thực hiện việc xây dựng các hạng mục công trình: Nền đường nút giao Km 99+000 và nền đường toàn bộ đường gom đường ngang trong phạm vi nút giao Km 99+000 của gói thầu số 4-XL thuộc “Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc-Nam phía đông giai đoạn 2017-2020”. Do nhiều yếu tố khách quan làm cho tiến độ thi công kéo dài, hiện công trình đang trong giai đoạn thi công, dự kiến nghiệm thu bàn giao cho chủ đầu tư vào Quý III năm 2023.
- Tháng 12/2022, Công ty ALVICO ký hợp đồng thi công xây dựng các hạng mục kết cấu thép hình, thép tấm – Dự án nhà máy xi măng Liên Khê, công suất 1,2 triệu tấn xi măng/năm thuộc

Thôn Thủy Minh, xã Gia Minh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Dự án đang trong giai đoạn chờ thông báo khởi công của Chủ đầu tư.

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ lên 206.579.360.000 đồng để đầu tư mua cổ phần Công ty cổ phần Thiết bị EPC Việt Nam và bổ sung vốn lưu động. Tuy nhiên xét thấy phương án phát hành không còn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của công ty, bên cạnh đó bối cảnh thị trường chung không thuận lợi cũng gây khó khăn cho việc chào bán cổ phiếu, Hội đồng quản trị đã thống nhất thông qua việc hủy phương án chào bán riêng lẻ và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty năm 2023.
- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, tháng 5 năm 2022 công ty đã hoàn tất các thủ tục đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ theo quy định. Điều lệ sau sửa đổi sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Trong năm Công ty đã đầu tư thêm phương tiện vận tải, máy móc thiết bị phục vụ hoạt động thi công xây lắp và bán hàng.

4. Báo cáo tình hình tổ chức và nhân sự

Tình hình tổ chức và nhân sự

- Ngày 31/3/2022 miễn nhiệm ông Phạm Ngọc Phương không còn giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty vì lý do cá nhân;
- Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua miễn nhiệm ông Bùi Minh Trường và bầu cử ông Nguyễn Hải Ninh giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị;
- Tiếp tục kiện toàn nhân sự, tinh lọc nhân sự kết hợp với việc bổ sung và sắp xếp nhân sự phù hợp với năng lực, chuyên môn;

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Chế độ phúc lợi của NLĐ: Công ty ALVICO luôn là đơn vị làm tốt trong công tác chăm lo, bảo vệ quyền lợi cho người lao động. Ngoài việc luôn quan tâm vận động CB-CNV Công ty học tập và nâng cao toàn diện các mặt: tư tưởng, đạo đức, lối sống, tác phong, chuyên môn-nghiệp vụ... Ban Lãnh đạo Công ty còn kết hợp các đoàn thể chăm lo nhiều chính sách cho CB-CNV.

Hoạt động đào tạo người lao động

Với mục tiêu nâng cao chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ của nguồn nhân lực, Công ty đã xây dựng Quy chế đào tạo nhằm đảm bảo thực hiện việc đào tạo một cách khoa học, hệ thống và mang lại hiệu quả cao. Việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực được Công ty thực hiện hàng năm. Mỗi năm có tổng hợp kết quả, đánh giá kết quả đào tạo thông qua hiệu quả công tác thực tế của CBCNV tham gia.

Công tác đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có.
- Liên tục nâng cao chất lượng nhân sự bằng việc tổ chức các khóa đào tạo chuyên môn trong nội bộ Công ty, nâng cao tay nghề. Nguồn nhân lực đã dần dần được củng cố và ổn định hơn, một vị trí có thể đảm nhiệm chức năng của nhiều vị trí, đảm bảo tính liên tục trong hoạt động của Công ty trong trường hợp Công ty phải phân công làm việc luân phiên.

5. Quan hệ cổ đông và đối tác

Quan hệ cổ đông

Công ty luôn thực hiện tốt vấn đề minh bạch hóa thông tin thông qua việc thường xuyên cập nhật các tin tức, các báo cáo quan trọng, những thông tin trọng yếu có ảnh hưởng lớn đến lợi ích cổ đông thông qua website của Công ty và báo cáo đầy đủ với các cơ quan chức năng như UBCKNN, HNX, VSD... nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

Ngoài ra, Công ty có bộ phận chuyên trách về quan hệ cổ đông sẵn sàng liên hệ, lắng nghe và giải đáp các thắc mắc của nhà đầu tư về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty thông qua các phương tiện: điện thoại trực tiếp (hotline: 0982.345.540); địa chỉ email: congyalv@gmail.com hoặc phần giải đáp thắc mắc trên website của Công ty: <http://alvico.vn>

Các đối tác trong và ngoài nước

Trong năm, Công ty cũng đã có nhiều buổi gặp gỡ với các cổ đông, các Công ty chứng khoán và các quỹ đầu tư trong nước và ngoài nước để giải đáp các thắc mắc và nhu cầu tìm hiểu về hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính và cập nhật các chiến lược kinh doanh mới của Công ty cho các nhà đầu tư quan tâm tới cổ phiếu ALV trên sàn đăng ký giao dịch UPCoM. Thông qua các cơ hội tiếp xúc đó, Công ty cũng giới thiệu các dự án tiềm năng của Công ty nhằm tìm kiếm đối tác tiềm năng để mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh cũng như góp vốn cho dự án của Công ty.

6. Thông tin cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 5.657.936 cổ phiếu

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Cơ cấu cổ đông:

STT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
1	<i>Cổ phiếu quỹ</i>	-	-
2	<i>Cổ đông trong nước</i>	5.639.963	99,68%
	Cá nhân	5.639.740	99,67%
	Tổ chức	223	0,01%
3	<i>Cổ đông nước ngoài</i>	17.973	0,32%
	Cá nhân	7.773	0,14%
	Tổ chức	10.200	0,18%
Tổng cộng		5.657.936	100%

(theo danh sách cổ đông chốt ngày 30/12/2022 do trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp).

Năm 2019, cổ phiếu ALV của Công ty bị hủy niêm yết trên sàn chứng khoán tập trung HNX, chuyển xuống giao dịch tại sàn đăng ký giao dịch chứng khoán UPCoM. đồng thời bị hạn chế giao dịch (chỉ được giao dịch vào thứ 6 hàng tuần) do công ty đã vi phạm quy chế công bố thông tin của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và có ý kiến kiểm toán trên Báo cáo tài chính năm 2018 là ý kiến “Từ chối đưa ra ý kiến”.

Ngày 13/4/2022, cổ phiếu ALV được giao dịch bình thường trở lại theo thông báo số 1344/TB-SGDHN ngày 08/4/2022 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

7. Kế hoạch hoạt động năm 2023

Kế hoạch hoạt động

Lĩnh vực Bất động sản và thi công xây dựng tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức hiện hữu trong năm 2023: Xung đột vũ trang giữa Nga và Ukraine xảy ra từ tháng 2/2022 khiến Mỹ và EU liên tục đưa ra những biện pháp trừng phạt mạnh mẽ với Nga. Điều này làm cho giá cả các mặt hàng năng lượng, lương thực thực phẩm thiết yếu vẫn tiếp tục duy trì ở mức cao, lạm phát gia tăng, nhu cầu tiêu dùng yếu ảnh hưởng đáng kể tới nền kinh tế Việt Nam; Mức độ cạnh tranh ngày càng lớn đối với các lĩnh vực hoạt động của công ty; Chi phí tài chính lớn do xu hướng duy trì lãi suất ở mức cao vẫn đang được áp dụng. Do đó, Ban điều hành đã đặt ra các mục tiêu kế hoạch cho năm 2023 như sau:

- Nhanh chóng huy động nguồn lực triển khai thi công các gói thầu đã ký;
- Đẩy nhanh quá trình đàm phán, thương thảo đối với các hợp đồng đang trong quá trình đàm phán;
- Huy động tối đa nguồn lực để nghiệm thu bàn giao công trình thuộc hợp đồng cung cấp máy móc thiết bị, nhân lực để vận chuyển vật liệu cung cấp cho Tổng Công ty Thăng Long – CTCP về công trường và thực hiện việc xây dựng các hạng mục công trình: Nền đường nút giao Km 99+000 và nền đường toàn bộ đường gom đường ngang trong phạm vi nút giao Km 99+000 của gói thầu số 4-XL thuộc “Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc-Nam phía đông giai đoạn 2017-2020” trong Quý III năm 2023;
- Quản trị tốt hàng tồn kho, theo sát diễn biến giá nguyên vật liệu xây dựng để có chính sách điều tiết hợp lý;
- Có phương án thu hồi công nợ, giảm tỷ trọng khoản phải thu để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn;
- Cập nhật tình hình biến động kinh tế thế giới và trong nước, đặc biệt xu hướng lãi suất để có chính sách điều hành ngưỡng vay nợ an toàn, giảm thiểu rủi ro và sử dụng dòng tiền hiệu quả;
- Tích cực mở rộng quy mô, tham gia đấu thầu các gói thầu thi công xây dựng mới;
- Đầu tư tài sản cố định (nhà xưởng, văn phòng, ...), mua sắm thêm máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động xây lắp, cho thuê tài sản;
- Mở rộng địa bàn hoạt động, đa dạng hóa các đối tượng khách hàng, thường xuyên giữ liên lạc với khách hàng tiếp thu những ý kiến góp ý của khách hàng và có biện pháp khắc phục kịp thời;
- Chủ động tìm kiếm các nguồn cung cấp nguyên vật liệu với giá cả hợp lý, chất lượng đảm bảo;
- Điều hành giá theo cơ chế linh hoạt;

- Tăng cường kiểm soát trong các khâu hoạt động nhằm đảm bảo cho máy móc thiết bị luôn hoạt động ổn định;
- Liên tục nghiên cứu để cải tiến toàn bộ máy móc phục vụ cho các hoạt động chính của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động;
- Nhạy bén để xử lý tình huống khi có các yếu tố bất ngờ xảy ra do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh, các chỉ thị đột xuất của chính phủ nhằm hạn chế rủi ro cộng đồng, ...
- Giải quyết triệt để các tồn đọng trong năm 2022.

Kế hoạch Doanh thu, lợi nhuận năm 2023

Trong tình hình khó khăn trước mắt, với kế hoạch triển khai hoạt động nêu trên, Công ty dự kiến kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2023 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Mức tăng trưởng so với năm 2022 (%)
1	Doanh thu	105.287	107.946	2,53%
2	Doanh thu tài chính	111	0	-100,0%
3	Thu nhập khác	0,681	0	-100,0%
4	Tổng chi phí	99.673	101.807	2,14%
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	5.725	6.138	7,22%
6	Lợi nhuận sau thuế	4.534	4.911	8,31%

III. Đánh giá của Hội đồng quản trị

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Với chiến lược kinh doanh hiệu quả và luôn đề cao các giá trị thật, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong năm 2022, Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực không ngừng để Công ty duy trì hoạt động ổn định và vững vàng trong bối cảnh nền kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề.

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Mặc dù chưa đạt kế hoạch đề ra nhưng so với năm 2021, một số chỉ tiêu vẫn có tăng trưởng nhẹ. Đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế đối mặt với nhiều yếu tố bất lợi thì kết quả kinh doanh năm 2022 của công ty đã thể hiện sự nỗ lực, sự cố gắng quyết tâm của Ban lãnh đạo và CBNV toàn Công ty.

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2021	2022	So sánh 2021 và 2022	
			Tăng/giảm	%
Doanh thu thuần	100.876	105.287	4.410	4,37%
Lợi nhuận trước thuế	7.257	5.725	-1.532	-21,11%
Lợi nhuận sau thuế	5.603	4.534	-1.069	-19,09%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	990	801	-189	-19,09%

Năm 2022, lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 4.534 triệu đồng, giảm 1.069 triệu đồng so với năm 2021.

Những mặt tích cực đã đạt được

Trải qua một năm chịu sự ảnh hưởng nặng nề khủng hoảng kinh tế hậu dịch Covid và các chính sách tài khóa thắt chặt nhằm kiểm soát lạm phát, cùng với sự nỗ lực không ngừng, linh hoạt trong các chính sách, vừa đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, vừa củng cố nguồn lực nội tại, Ban lãnh đạo đã đưa Công ty đứng vững trước khó khăn và đạt được những kết quả nhất định.

Trong năm 2022, mặc dù lĩnh vực thi công xây lắp không có nhiều điểm sáng, nhưng đến cuối năm 2022 Công ty đã ký thêm được các hợp đồng lớn làm tiền đề cho năm 2023.

Trước một năm 2022 nhiều biến động, Ban lãnh đạo đã cố gắng thực hiện kế hoạch doanh thu lợi nhuận đặt ra. Để đảm bảo lợi ích của cổ đông, Ban lãnh đạo đã không ngừng cố gắng cải tổ hoạt động, tích cực tham gia đấu thầu các dự án mới (hợp đồng thi công nút giao cao tốc Bắc - Nam, cung cấp nguyên vật liệu cho các dự án BOT, các hạng mục thuộc dự án nhà máy xi măng Liên Khê...), mở rộng mạng lưới khách hàng trong lĩnh vực thương mại vật liệu xây dựng, mở rộng hoạt động đầu tư và cho thuê máy móc thiết bị (đầu tư và cho thuê các dây chuyền nghiền đá, xe tải tải trọng lớn tại các mỏ đá khu vực phía Nam) tối đa hóa nguồn thu cho Công ty.

Duy trì và ổn định cơ cấu tài chính an toàn, nguồn vốn dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu lấy từ doanh thu hoạt động kinh doanh chính và nguồn thu hồi từ tài sản đầu tư không hiệu quả, thời gian trả nợ các khoản vay được cân đối phù hợp với nguồn thu từ các dự án kinh doanh mang về, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đảm bảo tính an toàn cho cơ cấu tài chính.

Những mặt hạn chế chưa thực hiện được

Bên cạnh những chuyển biến tích cực trong mọi mặt hoạt động, Công ty vẫn còn những tồn tại nhất định:

- Do ảnh hưởng trực tiếp của khủng hoảng hậu Covid – 19 và các chính sách tài khóa nhằm kiểm soát lạm phát, các gói thầu, dự án vốn ngoài ngân sách ít, đến tháng 12 năm 2022 Công ty mới ký được các hợp đồng thi công mới.
- Vốn lưu động bị chiếm dụng tăng mạnh dẫn đến hiệu quả sử dụng vốn và hiệu quả hoạt động chưa cao.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Tuy chưa hoàn thành kế hoạch đặt ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty năm 2022, nhưng Ban Tổng Giám đốc đã có một năm nỗ lực hết mình với việc bám sát định hướng, chủ trương của HĐQT, đưa Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn chung và đã đạt được những kết quả nhất định. Ngoài việc đã làm tròn trách nhiệm đối với từng lĩnh vực phụ trách, các thành viên Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ để xử lý công việc vì lợi ích chung của Công ty.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các cuộc họp và nội dung họp của HĐQT

Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị đã tiến hành 18 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên, kết quả các cuộc họp được các thành viên nhất trí thông qua. Qua các cuộc họp này, Hội đồng Quản trị đã có chủ trương giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn từ thực tế, nhanh chóng đưa ra các quyết định quan trọng mang tính chiến lược, thực hiện hiệu quả vai trò quản lý trong việc duy trì hoạt động ổn định và an toàn của Công ty. Một số nội dung quan trọng đã được đưa ra và thông qua trong các cuộc họp như sau:

- Thông qua chuyển trụ sở chính, đóng cửa văn phòng đại diện và thành lập mới địa điểm kinh doanh;
- Thông qua chuẩn bị tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Thông qua vay vốn phục vụ hoạt động SXKD của Công ty;
- Thông qua hủy thông báo chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 08/3/2022 và lùi ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2022;
- Hợp HĐQT định kỳ tổng kết hoạt động Quý 1 và kế hoạch Quý 2 năm 2022;
- Thông qua Bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- Miễn nhiệm chức vụ Phó TGD Công ty;
- Thông qua chốt ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên công ty năm 2022;
- Thông qua sửa đổi bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Thông qua Thành viên Hội đồng quản trị ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- Thông qua thành lập chi nhánh và bổ nhiệm người đứng đầu chi nhánh công ty;
- Hợp HĐQT định kỳ tổng kết hoạt động Quý 2 và kế hoạch Quý 3 năm 2022;
- Hợp HĐQT định kỳ tổng kết hoạt động Quý 3 và kế hoạch Quý 4 năm 2022;
- Thông qua hợp đồng thi công xây dựng và cung cấp vật liệu xây dựng;
- Thông qua hợp đồng thi công xây dựng các hạng mục kết cấu thép hình, thép tấm thuộc dự án Nhà máy xi măng Liên Khê;
- Thông qua thanh lý tài sản;
- Hợp HĐQT định kỳ tổng kết hoạt động Quý 4 và kế hoạch Quý 1 năm 2023.

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc

- HĐQT giao chỉ tiêu kế hoạch 2022 và thực hiện giám sát, rà soát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua việc tham dự các cuộc họp giao ban, xem xét báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.
- HĐQT giám sát, rà soát Ban Tổng Giám Đốc Công ty trong hoạt động kinh doanh, đảm bảo theo đúng định hướng chiến lược được hoạch định bởi HĐQT và ĐHĐCĐ nhằm mục đích hoàn thành các kế hoạch đề ra.
- Giám sát việc thực hiện các dự án của Công ty.
- Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật.
- HĐQT giám sát, chỉ đạo thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật.
- Xem xét đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và các quý của năm 2022 đồng thời hoạch định kế hoạch, đưa chiến lược hoạt động để đảm bảo việc hoàn thành kế hoạch kinh doanh trong năm 2023.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty cho năm tài chính 2022.

IV. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022

Các thay đổi thành viên Ban Kiểm soát

Trong năm không có sự thay đổi thành phần Ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty:

- Bà Mai Thị Xuyên – Trưởng Ban Kiểm Soát
- Ông Đặng Xuân Hòa – Thành viên Ban Kiểm Soát
- Bà Lê Hoàng Yến – Thành viên Ban Kiểm Soát

Ngày 28/3/2023 Bà Lê Hoàng Yến gửi đơn xin từ nhiệm chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát vì lí do cá nhân. Việc miễn nhiệm bà Lê Hoàng Yến và bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát mới sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Các hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022

- Trong năm 2022 Ban Kiểm soát đã kiểm soát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty: kiểm tra BCTC các kỳ năm 2022, Báo cáo trình đại hội đồng cổ đông năm 2022, báo cáo các quý năm 2022;
 - Kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện Nghị Quyết của Đại hội cổ đông năm 2022, giám sát Hội Đồng Quản Trị, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành hoạt động kinh doanh Công ty; theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
 - Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty, trao đổi thường xuyên với Hội đồng quản trị và Ban điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua;
 - Tham vấn cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập: Căn cứ các tiêu chí lựa chọn đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, Ban Kiểm soát đã làm việc với các đơn vị liên quan để đưa ra các đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán trình Hội đồng quản trị thông qua;
 - Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh nhằm phát hiện những rủi ro, thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh và đầu tư;
 - Kiểm tra công tác hạch toán kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2022 theo quy định;
 - Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật;
 - Ban kiểm soát đã thực hiện phân tích chuyên sâu về tình hình tài chính của Công ty trong nhiệm kỳ đồng thời đưa ra các nhận xét và đề xuất tới Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành Công ty;
 - Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật
 - Tham dự các buổi họp của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành khi được mời;
 - Trong năm 2022 Ban Kiểm soát đã họp 08 phiên để soát xét quyết toán tài chính năm, tài chính quý và thảo luận công việc phát sinh của Công ty.
- 2. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban Tổng giám đốc**
- BKS, HĐQT và Ban TGD đã duy trì được mối quan hệ cộng tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

- BKS được tham dự các cuộc họp của HĐQT và tham gia ý kiến theo chức năng nhiệm vụ của BKS. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của mình
- Trong năm 2022, Ban TGD đã cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát. Tổ chức, vận hành bộ máy quản lý của Công ty hoạt động đạt hiệu quả tốt. Ban TGD thường xuyên và kịp thời báo cáo cho HĐQT tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh giúp HĐQT kịp thời ra những quyết sách tốt nhất cho việc phát triển Công ty.
- BKS phối hợp cùng HĐQT, Ban Tổng Giám đốc xem xét các nội dung báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý, điều hành trước khi báo cáo lên ĐHCĐ

3. Kết luận và kiến nghị

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát chưa phát hiện dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra, kiểm toán đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành một số vấn đề như sau:

- Duy trì tính ổn định và nâng cao hiệu quả công tác nhân sự, đào tạo phát triển đội ngũ nhân sự kế thừa nhằm ổn định và phát triển Công ty. Thực hiện tốt nội quy làm việc và kỷ luật lao động trong Công ty.
- Duy trì các chỉ số an toàn tài chính và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Thực hiện các phương án tối ưu để thu hồi công nợ và quản trị lại công tác bán hàng, thu tiền để phù hợp với tình hình thực tế.
- Đưa ra các biện pháp hữu hiệu xử lý tối ưu nhất những tác động tiêu cực mà nền kinh tế đang phải đối mặt.

Trên đây là báo cáo hoạt động và công tác kiểm tra soát xét của Ban Kiểm soát trong năm tài chính 2021.

V. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Mức thù lao của HĐQT

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 8.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.

Mức thù lao của Ban kiểm soát

- Trưởng Ban Kiểm soát: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng.

VI. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.

Trong năm 2022 có các giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ sau:

- Bà Lâm Thu Huyền mua 280.000 cổ phiếu.
- Bà Lê Hoàng Yến bán 280.000 cổ phiếu

VII. Báo cáo tài chính

1. Thông tin về đơn vị kiểm toán

Tên: Công ty TNHH PKF Việt Nam

Số 01 Nguyễn Huy Tường, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện Thoại: (+84) 24 6664 4488

Website: <https://www.pkf.com.vn>

Năng lực hoạt động: PKF Việt Nam là một trong số rất ít các Công ty kiểm toán có tới gần 20 năm kinh nghiệm hoạt động trong các lĩnh vực Kiểm toán, Kế toán, Thuế, Thẩm định giá, Tư vấn và đào tạo chuyên ngành tài chính kế toán, được thị trường và các khách hàng tin tưởng, tín nhiệm và đánh giá cao về chất lượng dịch vụ.

Các tài liệu chứng minh năng lực của PKF Việt Nam:

- Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán số 145/KDKT ngày 05/10/2015 của Bộ Tài chính;
- Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá mã số 170/TĐG ngày 05/10/2015 của Bộ Tài chính;
- Quyết định số 929/QĐ-UBCK ngày 04/11/2015 của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho PKF Việt Nam được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2015;
- Chứng nhận số ngày của CPA Úc về việc công nhận PKF Việt Nam là đơn vị đạt chuẩn đào tạo và phát triển chuyên môn

Thông tin kiểm toán viên thực hiện công tác kiểm toán: Kiểm toán viên Hoàng Văn Anh số CN ĐKHN kiểm toán: 2917-2019-242-1

2. Báo cáo kiểm toán

Ý kiến kiểm toán

Công ty TNHH PKF Việt Nam đưa ra ý kiến kiểm toán như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

Báo cáo kiểm toán

Báo cáo kiểm toán đã được đăng tải trên website: <http://alvico.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ALVICO



TỔNG GIÁM ĐỐC

Pô Thị Thảo
Báo cáo thường niên 2022 | 38

